

Số: 106 /2020/QĐST - HNGĐ

Phú Bình, ngày 24 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1980

Nơi ĐKKHKT: Xóm Đ, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Chỗ ở hiện nay: Xóm Đ, xã M, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

Bị đơn: Anh Phan Văn Th, sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Phan Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị L và anh Phan Văn Th thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Phan Văn Th có 01 con chung là cháu Phan Thị Minh H, sinh ngày 17/9/2011. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Phan Thị Minh H cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác .

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về quyền thăm nom con: Anh Phan Văn Th không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

2.3. Về Tài sản chung, công nợ chung: Hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp và được hoàn lại khoản tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001105 ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Phú Bình;
- UBND xã Tân Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Châm Thị Vân Khánh